

Số: 432/QĐ-CDKT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp phần thưởng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên
trình độ Cao đẳng, Trung cấp chính quy Học kỳ I Năm học 2022-2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 620/QĐ-BGDĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 41/2005/QĐ-UB ngày 07 tháng 03 năm 2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc chuyển Trường Cao đẳng Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh sang trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ kết luận của Hội đồng theo biên bản họp Hội đồng xét, cấp học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên trình độ cao đẳng, trung cấp hình thức chính quy Học kỳ I năm học 2022-2023 của Trường Cao đẳng Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh ngày 12 tháng 5 năm 2023;

Căn cứ Tờ trình số 18/TTr-CTHSSV ngày 22 tháng 5 năm 2023 về việc đề xuất phần thưởng khuyến khích học tập cho học sinh, sinh viên Học kỳ 1 Năm học 2022 - 2023;

Xét đề nghị của Trường phòng Công tác Học sinh Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phần thưởng khuyến khích học tập Học kỳ I Năm học 2022-2023 đối với 54 sinh viên khóa 16, 17, 18 trình độ Cao đẳng và 01 học sinh trình độ Trung cấp hình thức chính quy (danh sách đính kèm).

Điều 2. Mức phần thưởng chi theo Tờ trình số 18/TTr-CTHSSV ngày 22 tháng 5 năm 2023.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Ông/Bà Trưởng các đơn vị có liên quan, phòng Công tác Học sinh Sinh viên, phòng Kế hoạch - Tài chính, khoa Kế toán - Kiểm toán, khoa Quản trị - Kinh doanh, khoa Tài chính - Ngân hàng, khoa Ngoại ngữ, khoa Khoa học xã hội và Quản lý công nghiệp, Khoa Công nghệ thông tin và Sinh viên có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*Đóng*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, CTHSSV.



HIỆU TRƯỞNG

Trần Văn Tú

**DANH SÁCH HỌC SINH, SINH VIÊN NHẬN PHẦN THƯỞNG KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022-2023**

(Đính kèm quyết định số: 432/QĐ-CDKT ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh)

TT	TT	Mã SV	Họ	Tên	Lớp	Khóa	Ngành	Xếp loại	Mức chi phần thưởng	Ký nhận
1	1	20671013	Ngô Thị Anh	Thư	16CTX01	16	Công tác xã hội (CTX)	Giỏi	1.000.000	
2	2	20681042	Châu Tú	Liên	16CDL01	16	Hướng dẫn du lịch (CDL)	Giỏi	1.000.000	
3	3	20681019	Đoàn Ngọc Yến	Linh	16CDL01	16	Hướng dẫn du lịch (CDL)	Giỏi	1.000.000	
4	4	20681011	Trần Hùng	Hưng	16CDL01	16	Hướng dẫn du lịch (CDL)	Giỏi	1.000.000	
5	5	20631495	Nguyễn Thị Bích	Thuận	16CKT06	16	Kế toán (CKT)	Giỏi	1.000.000	
6	6	20631065	Nguyễn Ngọc	Anh	16CKT01	16	Kế toán (CKT)	Giỏi	1.000.000	
7	7	20691001	Vũ Thị Thanh	Quyên	16AKT01	16	Kế toán chất lượng cao (AKT)	Giỏi	1.000.000	
8	8	20631420	Nguyễn Thị Thu	Hiền	16CKT06	16	Kế toán (CKT)	Giỏi	1.000.000	

9	9	20631070	Tạ Kim	Vy	16CKT01	16	Kế toán (CKT)	Giỏi	1.000.000	
10	10	20691019	Trịnh Khiết	Tâm	16AKT01	16	Kế toán chất lượng cao (AKT)	Giỏi	1.000.000	
11	11	20631521	Lăng Mỹ	Diệu	16CKT01	16	Kế toán (CKT)	Giỏi	1.000.000	
12	12	20612011	Nguyễn Phương	Thảo	16CXN01	16	Kinh doanh xuất nhập khẩu (CXN)	Giỏi	1.000.000	
13	13	20612122	Ngô Hoài Ý	Như	16CXN02	16	Kinh doanh xuất nhập khẩu (CXN)	Giỏi	1.000.000	
14	14	20612062	Lê Hoài	Thanh	16CXN02	16	Kinh doanh xuất nhập khẩu (CXN)	Giỏi	1.000.000	
15	15	20612019	Nguyễn Ngọc	Trang	16CXN01	16	Kinh doanh xuất nhập khẩu (CXN)	Giỏi	1.000.000	
16	16	20613082	Nguyễn Thị Tuyết	Vân	16CLG02	16	Logistics (CLG)	Giỏi	1.000.000	
17	17	20613027	Nguyễn Thị Kim	Yến	16CLG02	16	Logistics (CLG)	Giỏi	1.000.000	
18	18	20613102	Đinh Ngọc Mỹ	Duyên	16CLG02	16	Logistics (CLG)	Giỏi	1.000.000	
19	19	20613146	Phạm Vũ Tường	Vi	16CLG02	16	Logistics (CLG)	Giỏi	1.000.000	
20	20	20651013	Cao Ngọc	Diễm	16CIM01	16	Quản lý công nghiệp (CIM)	Giỏi	1.000.000	
21	21	20641190	Lê Thị Huỳnh	Như	16CQT03	16	Quản trị kinh doanh (CQT)	Giỏi	1.000.000	
22	22	20641778	Trần Ngọc	Thúy	16CQT10	16	Quản trị kinh doanh (CQT)	Giỏi	1.000.000	

23	23	20641507	Phạm Hà Diễm	Trang	16CQT07	16	Quản trị kinh doanh (CQT)	Giỏi	1.000.000	
24	24	20641016	Nguyễn Thị Huỳnh	Hoa	16CQT01	16	Quản trị kinh doanh (CQT)	Giỏi	1.000.000	
25	25	20641071	Lê Anh	Thư	16CQT01	16	Quản trị kinh doanh (CQT)	Giỏi	1.000.000	
26	26	20641843	Phạm Ngọc Thảo	Vi	16CQT11	16	Quản trị kinh doanh (CQT)	Giỏi	1.000.000	
27	27	20641947	Đinh Ngọc	Huyền	16CQT12	16	Quản trị kinh doanh (CQT)	Giỏi	1.000.000	
28	28	20641632	Võ Thị	Diễm	16CQT08	16	Quản trị kinh doanh (CQT)	Giỏi	1.000.000	
29	29	20641737	Nguyễn Minh	Trí	16CQT10	16	Quản trị kinh doanh (CQT)	Giỏi	1.000.000	
30	30	20641859	Phan Thị Ngọc	Mai	16CQT11	16	Quản trị kinh doanh (CQT)	Giỏi	1.000.000	
31	31	20641795	Trần Bảo	Khanh	16CQT10	16	Quản trị kinh doanh (CQT)	Giỏi	1.000.000	
32	32	20635031	Trịnh Ánh	Phương	16CFB01	16	Tài chính-Ngân hàng (CFB)	Giỏi	1.000.000	
33	33	20635043	Phạm Thị Mỹ	Ngân	16CFB01	16	Tài chính-Ngân hàng (CFB)	Giỏi	1.000.000	
34	34	20635040	Trần Thị Thảo	Quyên	16CFB01	16	Tài chính-Ngân hàng (CFB)	Giỏi	1.000.000	
35	35	20635128	Đỗ Thị	Hiền	16CFB01	16	Tài chính-Ngân hàng (CFB)	Giỏi	1.000.000	
36	36	20635143	Lê Thị Ngọc	Hân	16CFB01	16	Tài chính-Ngân hàng (CFB)	Giỏi	1.000.000	

37	37	20635023	Nguyễn Thị Hoài	Thương	16CFB01	16	Tài chính-Ngân hàng (CFB)	Giỏi	1.000.000	
38	38	20635020	Đỗ Thị Kiều	Ngân	16CFB01	16	Tài chính-Ngân hàng (CFB)	Giỏi	1.000.000	
39	39	20635019	Trần Thị Ngọc	Bích	16CFB01	16	Tài chính-Ngân hàng (CFB)	Giỏi	1.000.000	
40	40	20635010	Võ Đoàn Mai	Vi	16CFB01	16	Tài chính-Ngân hàng (CFB)	Giỏi	1.000.000	
41	41	20635142	Nguyễn Kim	Ngân	16CFB01	16	Tài chính-Ngân hàng (CFB)	Giỏi	1.000.000	
42	42	20635148	Nguyễn Thảo	Ngân	16CFB01	16	Tài chính-Ngân hàng (CFB)	Giỏi	1.000.000	
43	43	20635042	Đặng Thị Nhật	Lan	16CFB01	16	Tài chính-Ngân hàng (CFB)	Giỏi	1.000.000	
44	44	20635039	Nguyễn Hồng	Nhã	16CFB01	16	Tài chính-Ngân hàng (CFB)	Giỏi	1.000.000	
45	45	20635138	Lê Phạm Hồng	Thảo	16CFB02	16	Tài chính-Ngân hàng (CFB)	Giỏi	1.000.000	
46	46	20635030	Trịnh Ái	Phương	16CFB01	16	Tài chính-Ngân hàng (CFB)	Giỏi	1.000.000	
47	47	20621131	Dương Thị Kim	Phượng	16CTA02	16	Tiếng anh (CTA)	Giỏi	1.000.000	
48	48	20621095	Lê Công	Phú	16CTA02	16	Tiếng anh (CTA)	Giỏi	1.000.000	
49	49	20621120	Quách Thị Ngọc	Mai	16CTA02	16	Tiếng anh (CTA)	Giỏi	1.000.000	
50	50	20621141	Lê Thị Kim	Ngân	16CTA02	16	Tiếng anh (CTA)	Giỏi	1.000.000	

51	51	20621037	Lưu Ngọc	Thanh	16CTA01	16	Tiếng anh (CTA)	Giỏi	1.000.000	
52	52	20621154	Giang Mỹ	Mi	16CTA02	16	Tiếng anh (CTA)	Giỏi	1.000.000	
53	53	20621088	Nguyễn Trọng	Phát	16CTA02	16	Tiếng anh (CTA)	Giỏi	1.000.000	
54	54	20621066	Phạm Văn Quốc	Cường	16CTA01	16	Tiếng anh (CTA)	Giỏi	1.000.000	
55	55	21532001	Huỳnh Đoàn Minh	Hiền	30TKT01	30	Kế toán (TKT)	Giỏi	1.000.000	
Tổng cộng									55.000.000	
Số tiền bằng chữ: Năm mươi năm triệu đồng chẵn./.										

